

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”

BAN DÂN TỘC T. BẮC GIANG	
CÔNG	SỐ: 969
VĂN	NGÀY 20 THÁNG 7 NĂM 2011
ĐẾN	CHUYÊN:
	LƯU HS:

Thực hiện Quyết định số 554/QĐ-TTg ngày 04/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012”; Công văn số 1276/BNN-PC ngày 10/5/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn triển khai Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2009 đến năm 2012”; UBND tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2012, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyên truyền, phổ biến các nội dung pháp luật thông qua các hình thức phù hợp cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, từng bước hình thành nếp sống và làm việc theo pháp luật của người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị tư tưởng, là nhiệm vụ thường xuyên của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- Tiến hành phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với cuộc sống của người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phương pháp cần đa dạng hóa các hình thức, kết hợp giữa phổ biến, giáo dục pháp luật với trợ giúp pháp lý, hòa giải cơ sở, giải quyết tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật, huy động sức mạnh và lợi thế sẵn có của các phương tiện thông tin đại chúng để thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật phải đảm bảo tính đồng bộ, toàn diện, phù hợp, đi đôi với vận động người dân nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số và cán bộ, công chức, viên chức nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, hạn chế vi phạm.

II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung pháp luật đã lựa chọn thông qua các hình thức phù hợp cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và

chấp hành pháp luật, từng bước hình thành nếp sống và làm việc theo pháp luật của người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đến hết năm 2012, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số phân đầu đạt được kết quả sau:

+ Từ 70% trở lên người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số được tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về: lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn (trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn), chính sách dân tộc, bình đẳng giới, hôn nhân và gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình và các quy định pháp luật khác có liên quan phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn.

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan, đơn vị có liên quan đến người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức pháp luật thuộc lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ của mình.

2. Nội dung

2.1. Tiến hành khảo sát thực tế để lựa chọn nội dung và các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với từng đối tượng trên các địa bàn.

2.2. Tiếp nhận, biên soạn tài liệu phục vụ công tác và tiến hành:

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nông nghiệp và phát triển nông thôn.
- Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân theo quy định của pháp luật, thực hiện chính sách dân tộc.
- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới; hôn nhân và gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; phòng, chống buôn bán người, nuôi con nuôi, khiếu nại, tố cáo, ma túy, mại dâm, phòng chống tội phạm và các quy định pháp luật khác có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của phụ nữ nông thôn và phụ nữ dân tộc thiểu số.

2.3. Xây dựng cơ chế quản lý, phối hợp giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai kế hoạch thực hiện và huy động nguồn lực của xã hội tham gia vào hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

2.4. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch.

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Xây dựng, hoàn thiện các quy định về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác này:

- Thành lập Ban Chỉ đạo Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số đến năm 2012” các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

- Xây dựng quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo và sự phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

3.2. Xây dựng mô hình thực hiện thí điểm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số:

- Trên cơ sở khảo sát, lựa chọn số lượng mô hình thí điểm đảm bảo tính đại diện cho các địa phương, khu vực, đối tượng người dân.

- Đánh giá, sơ kết rút kinh nghiệm và triển khai nhân rộng mô hình thí điểm.

3.3. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số:

- Rà soát đề cương cơ, kiện toàn Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp.

- Rà soát, củng cố đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật đến cơ sở.

- Đào tạo, tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật của sở, ban, ngành, địa phương nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Cung cấp tài liệu pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

3.4. Xây dựng tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số:

- Tập hợp các văn bản pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, chính sách dân tộc, bình đẳng giới, hôn nhân gia đình, phòng chống bạo lực gia đình và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Biên soạn đề cương, tờ gấp tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, những chính sách mới của địa phương.

3.5. Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật phù hợp với từng đối tượng và điều kiện cụ thể:

- Xây dựng Chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật phát trên sóng phát thanh và truyền hình tỉnh mỗi tháng một chuyên đề, tiểu phẩm; trên báo Bắc Giang mỗi tuần một tin, bài.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua các loại hình: Câu lạc bộ pháp luật, tổ, nhóm, sinh hoạt chi hội; tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở, xử lý các vi phạm pháp luật.

- Cung cấp tủ sách pháp luật về các thôn, bản; các tờ gấp, tờ rơi đến từng hộ gia đình...

- Phát huy vai trò của đội ngũ già làng, trưởng bản trong việc tuyên truyền pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số; gắn công tác tuyên truyền pháp luật với việc thực hiện hương ước ở cơ sở.

3.6. Tổ chức kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện:

- Hàng năm, Ban Chỉ đạo thành lập các đoàn kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch tại các địa phương. Các cơ quan, tổ chức phối hợp và các địa phương tiến hành kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi được phân công.

- Sơ kết, tổng kết:

+ Các cơ quan, tổ chức phối hợp và các địa phương có trách nhiệm tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch trong phạm vi được phân công

theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo tỉnh.

+ Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp và xây dựng báo cáo đánh giá kết quả; tổ chức sơ kết công tác thực hiện Kế hoạch cuối năm 2011; tổng kết việc thực hiện Kế hoạch vào năm 2012.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ thực hiện kế hoạch

1.1. Năm 2011:

- Thành lập Ban Chỉ đạo các cấp; xây dựng, hoàn thiện các quy định về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, ban hành các văn bản phục vụ cho việc quản lý, điều hành và thực hiện kế hoạch; xây dựng mô hình thí điểm về tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại các điểm được lựa chọn.

- Kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; cập nhật, biên soạn các tài liệu pháp luật phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật phù hợp với các đối tượng; kiểm tra việc thực hiện các nội dung của kế hoạch; sơ kết công tác thực hiện kế hoạch.

1.2. Năm 2012:

Tiếp tục các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật; chỉnh lý, bổ sung các tài liệu pháp luật; tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật mới đã được biên soạn, chỉnh lý; kiểm tra tiến độ thực hiện các nội dung của kế hoạch; tổ chức đánh giá tổng kết vào quý IV năm 2012.

2. Tổ chức thực hiện kế hoạch

- Thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh do Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT làm Phó ban Thường trực; các thành viên đại diện lãnh đạo: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.

- Ban Chỉ đạo tỉnh có nhiệm vụ:

+ Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện kế hoạch; chỉ đạo, điều phối các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật của các cấp, các ngành;

+ Sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh.

+ Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Phân công nhiệm vụ

3.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo tỉnh, có trách nhiệm tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

- Chỉ đạo và thực hiện nội dung Tiêu Đề án 1: “*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn cho người dân nông thôn*” trên địa bàn tỉnh, bao gồm các hoạt động: Khảo sát thực tế điểm lựa chọn, tập hợp tài liệu pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông

thôn; phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp tiến hành tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của ngành; tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hoạt động chỉ đạo điểm và nhân rộng mô hình; giám sát, đánh giá nội dung được phụ trách.

- Tham gia, phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Chỉ đạo tỉnh trước ngày 10 tháng 11 hàng năm.

3.2. Ban Dân tộc tỉnh

- Chỉ đạo và thực hiện Tiểu Đề án 2: “*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số*” trên địa bàn tỉnh, bao gồm các hoạt động: Khảo sát thực tế điểm lựa chọn, tập hợp tài liệu pháp luật về các chính sách dân tộc; phối hợp với Sở Tư pháp tiến hành tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của ngành; Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hoạt động chỉ đạo điểm và nhân rộng mô hình; giám sát, đánh giá nội dung được phụ trách.

- Tham gia, phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

3.3. Hội Nông dân tỉnh

- Chỉ đạo và thực hiện Tiểu Đề án 3: “*Huy động sự tham gia của nông dân trong công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động chấp hành pháp luật ở nông thôn*” trên địa bàn tỉnh nhằm huy động các nguồn lực của xã hội tham gia hoạt động tuyên truyền, bao gồm các hoạt động: Khảo sát thực tế điểm lựa chọn; phối hợp với Sở Tư pháp tiến hành tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Hội; tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hoạt động chỉ đạo điểm và nhân rộng mô hình; giám sát, đánh giá nội dung được phụ trách.

- Tham gia, phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

3.4. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Chỉ đạo và thực hiện Tiểu Đề án 4: “*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho phụ nữ nông dân, phụ nữ dân tộc thiểu số*” trên địa bàn tỉnh bao gồm các hoạt động: Khảo sát thực tế điểm lựa chọn; tập hợp tài liệu pháp luật về bình đẳng giới, hôn nhân gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, buôn bán người, nuôi con nuôi, khiếu nại, tố cáo, ma túy, mại dâm, phòng chống tội phạm và các quy định pháp luật khác có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của phụ nữ nông thôn và phụ nữ dân tộc thiểu số; tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Hội; tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hoạt động chỉ đạo điểm và nhân rộng mô hình; giám sát, đánh giá nội dung được phụ trách.

- Tham gia, phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho phụ nữ nông dân và phụ nữ dân tộc thiểu số.

3.5. Sở Tư pháp

- Tư vấn, phối hợp với các cơ quan liên quan trong kế hoạch đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chủ trì thực hiện một số nội dung theo sự phân công của Ban Chỉ đạo tỉnh.
- Tham gia, phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

3.6. Sở Tài chính

- Hàng năm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí triển khai Đề án; Xây dựng phương án bố trí kinh phí từ ngân sách Trung ương bổ sung cho địa phương thực hiện Đề án; hướng dẫn UBND các huyện, thành phố bố trí kinh phí thực hiện Đề án.

- rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm kịp thời, đầy đủ cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

3.7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chỉ đạo hoạt động hệ thống các thiết chế văn hóa cơ sở (nhà văn hóa, trung tâm văn hóa, đội thông tin lưu động, đội chiếu bóng lưu động) phối hợp với các cơ quan, tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Chủ trì thực hiện một số nội dung theo sự phân công của Ban Chỉ đạo.

- Tham gia, phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

3.8. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo lực lượng phóng viên, biên tập viên chuyên viết về pháp luật của các báo, đài, trang thông tin điện tử, những người làm việc ở điểm bưu điện văn hóa xã phối hợp với các cơ quan, tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Chủ trì thực hiện một số nội dung theo sự phân công của Ban Chỉ đạo.

- Tham gia, phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác để tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

3.9. Các sở, cơ quan khác thuộc UBND tỉnh

Trên cơ sở kế hoạch này, theo chức năng, nhiệm vụ của mình và tình hình thực tế của ngành có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức để triển khai các hoạt động có liên quan trong Kế hoạch.

3.10. UBND các huyện, thành phố

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án do Phó Chủ tịch UBND huyện (Thành phố) làm Trưởng Ban, các thành viên như thành phần của BCD tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, triển khai các hoạt động của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ và theo quy định tại Quyết định số 1977/KH-UBND ngày 31/7/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang từ năm 2008 đến năm 2012.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiến hành khảo sát điểm; chỉ đạo, tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tại địa phương; bố trí lực lượng cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo kế hoạch.

- Chủ động bảo đảm kinh phí từ nguồn ngân sách của địa phương, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai các hoạt động trong phạm vi địa phương.

* Định kỳ hàng năm các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố, các cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ trong kế hoạch tiến hành sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị mình; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với Ban Chỉ đạo tỉnh trước ngày 10 tháng 11 hàng năm.

4. Kinh phí thực hiện Đề án

4.1. Cấp tỉnh: Hàng năm, giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí tham mưu cho Ban Chỉ đạo tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt.

4.2. UBND huyện, thành phố và UBND cấp xã căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương bố trí kinh phí thực hiện Đề án ở địa phương theo kế hoạch này.

Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và địa phương có thể huy động thêm các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước để việc triển khai thực hiện kế hoạch này có hiệu quả.

4.3. Việc lập dự toán chi tiết hàng năm được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước trên cơ sở các nội dung của kế hoạch này.

Giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi các đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch; kết quả tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận: *FM*

- Bộ NN&PTNT (để b/c);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh uỷ, các Ban của Tỉnh uỷ;
- UBMTTQ tỉnh, các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND, các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Sở, các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan, doanh nghiệp TW trên địa bàn tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT-TH tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, TKCT, trưởng các phòng, đơn vị;
- + Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Linh

Nguyễn Văn Linh